TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 476/2018/QĐST - HNGĐ	*Bình Thạnh, ngày 13 tháng 03 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 0277/2018/TLST-VHNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2018, giữa: Bà Bùi Thị Hương L, sinh năm 1991, địa chỉ: Đường M, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Trương Văn C, sinh năm 1989, địa chỉ: Đường M, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 357 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2018;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 03 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Bùi Thị Hương L, sinh năm 1991, địa chỉ: Đường M, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh và ông Trương Văn C, sinh năm 1989, địa chỉ: Đường M, Phường N, Quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Bùi Thị Hương L và ông Trương Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Trương Duy K sinh ngày 17/12/2013. Hai bên đương sự thỏa thuận bà L là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung và yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi trưởng thành. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 05/04/2018 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông Trương Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở. Nếu ông Trương Văn C lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng

xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà Bùi Thị Hương L có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông Trương Văn C.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi suất đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không thỏa thuận được thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng do bà Bùi Thị Hương L và ông Trương Văn C chịu được cấn trừ vào 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng lệ phí bà L và ông C đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2017/0003953 ngày 06/02/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Bình Thạnh;
- UBND Phường A, Quận B,TP.HCM (GKH số 153 ngày 12/12/2012);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kiều Trang